TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST Ngày 17-5-2019 V/v tranh chấp xin ly hôn	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Ông Thạch Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lý Thể Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Khưu Hoàng Y, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A, đường V, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn*: Anh Võ Kỳ T, sinh năm 1993; địa chỉ: Số B, đường V, khóm C, phường D, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Y, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Khưu Hoàng Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Khưu Hoàng Y và anh Võ Kỳ T tự nguyện tìm hiểu quen biết được sự thống nhất của 02 bên gia đình, anh chị tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại phường D, thành phố Bạc Liêu nhưng không được lâu thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm về mọi mặt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị Y về nhà mẹ sinh sống, anh chị đã ly thân từ tháng 5/2017 đến nay. Nay chị Y không còn thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Chị Y và anh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y và anh T không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 27/3/2019 anh Võ Kỳ T xác định thống nhất các ý kiến trình bày của chị Khưu Hoàng Y và anh đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì. Chị Y và anh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị Y và anh T chung sống không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của anh chị là không hợp pháp do đó đề nghị không công nhận chị Y và anh T là vợ chồng. Về con chung , tài sản chung và nợ chung do không có nên đề nghị Tòa án không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

Về tố tụng: Chị Khưu Hoàng Y yêu cầu ly hôn với anh Võ Kỳ T, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Võ Kỳ T cư trú số 127/5 đường Võ Văn Kiệt, khóm 1, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Nguyên đơn chị Khưu Hoàng Y, bị đơn anh Võ Kỳ T có đơn xin vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào tháng 12/2015, tuy nhiên, anh chị không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân không được pháp luật thừa nhận do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận chị Khưu Hoàng Y và anh Võ Kỳ T là vợ chồng.

[2] Về nuôi con chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Do không có tài sản chung và không có nợ chung nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Khưu Hoàng Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Khưu Hoàng Y và anh Võ Kỳ T là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Khưu Hoàng Y phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Y đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000350 ngày 01/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án xử công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-Đương sự;
-Lưu HS.

Lâm Thị Tuyết Anh